

## **KẾ HOẠCH**

**thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 05/9/2022 của  
Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022  
của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập,  
hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU ngày 05/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030 (*sau đây viết tắt là Kế hoạch số 133 và Kết luận số 36*), Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của việc bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước, góp phần phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, hiệu lực quản lý nhà nước của các cấp chính quyền; tăng cường vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện và giám sát thực hiện quy định về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước.

#### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 36, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ nước; phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu mà Kế hoạch đề ra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp, các ngành phải chú trọng công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm nhằm đạt kết quả cao nhất.

- Xác định công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết, thường xuyên, liên tục, phải có sự quan tâm của cả hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở và toàn xã hội. Thông tin, dữ

liệu về nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước phải được xác định là cơ sở quan trọng trong quá trình xây dựng và thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành trong thị xã.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh trong mọi tình huống; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất, kinh doanh và sản xuất của các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành kinh tế quan trọng, thiết yếu; mọi người dân, mọi đối tượng được tiếp cận, sử dụng nước công bằng, hợp lý. Chủ động tích trữ, điều hoà, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước đi đôi với bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; ứng phó hiệu quả với các thảm họa, thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo vệ môi trường, khắc phục tình trạng suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- **Đến năm 2025:** 95% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó ít nhất 95% hộ gia đình ở các phường và 60% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất; cơ bản sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng chống lũ theo thiết kế, ngăn mặn, giữ ngọt phục vụ dân sinh, kinh doanh và sản xuất.

- **Đến năm 2030:** Cân đối đủ nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; 100% hộ gia đình ở các phường và ít nhất 80% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn. Giải quyết căn bản nước sinh hoạt cho các xã: Phò Khánh, Phò Cường, Phò Nhơn, Phò Phong; xây dựng hệ thống công trình điều tiết nước mặn, nước ngọt, tích trữ nước trên các lưu vực sông Trà Câu, sông Trường, sông Thoa, sông Rớ; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ, ngăn mặn, giữ ngọt phục vụ dân sinh và sản xuất; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- **Đến năm 2045:** Chủ động được nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm 100% các hộ gia đình trên địa bàn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; kiểm soát và khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, hệ thống công trình thủy lợi.

### III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, trách nhiệm của người đứng đầu gắn với nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước ở địa phương, đơn vị. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án thực hiện và xử lý các tình huống xảy ra bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt để cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp nhận thức đúng, đầy đủ về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài, liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ các cấp, các ngành và người dân trong thực hiện bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới. Phát huy vai trò giám sát của người dân, cộng đồng và vai trò Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nghề nghiệp các cấp trong tuyên truyền, khuyến khích, vận động Nhân dân quản lý, chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan thực hiện:* Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã; Ủy ban nhân dân thị xã; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy; các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy; Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thị xã.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm và thường xuyên.

#### 2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

- Nâng cao năng lực, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp trong quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai, xây dựng, giao thông, cấp nước sinh hoạt trong tình hình biến đổi khí hậu tác động ngày càng phức tạp, khó lường. Đề xuất, kiến nghị cấp thẩm quyền đổi mới mô hình quản lý, vận hành các công trình cấp nước sinh hoạt; khảo sát, đánh giá kỹ, sát thực tế về hiện trạng, nguồn nước sạch cung cấp, nhu cầu sử dụng của người dân và các vấn đề khác có liên quan để triển khai thực hiện các dự án cấp nước sinh hoạt bảo đảm hiệu quả, không để lặp lại tình trạng như các dự án trước đây.

- Tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

bảo đảm đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả. Ưu tiên nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án đầu tư công để đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước đa mục tiêu; đầu tư đồng bộ hạ tầng thủy lợi, thoát nước, cấp nước sinh hoạt, bảo đảm năng lực cấp nước, tiêu thoát nước.

- Huy động nguồn lực, tạo điều kiện, động lực cho tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng thủy lợi, xử lý nước thải; triển khai thực hiện các cơ chế khuyến khích người dân sử dụng nước tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng nước, tái sử dụng nước, bảo vệ môi trường nước.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

### **3. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh giá trữ lượng nguồn nước**

- Triển khai nghiên cứu, xây dựng kịch bản phát triển, giải quyết các tác động cục đoạn về hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng, ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, bảo vệ môi trường nước, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường phối hợp thực hiện công tác quy hoạch, điều tra cơ bản, giám sát, kiểm kê, đánh giá, dự báo trữ lượng nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý điều hành.

- Rà soát, đề xuất danh mục các công trình thủy lợi để bổ sung vào Quy hoạch điều chỉnh thủy lợi tỉnh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050, Phương án phát triển thủy lợi, Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trong Quy hoạch tỉnh để bảo đảm giải quyết các yêu cầu về nguồn nước, phục vụ dân sinh, sản xuất, tiêu úng, thoát lũ, phòng chống lũ, xâm nhập mặn và bảo vệ môi trường trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng, góp phần quan trọng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã trong từng giai đoạn quy hoạch.

- Vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu địa phương về nguồn nước trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, bảo đảm sự kết nối, chia sẻ hiệu quả với các sở, ban, ngành liên quan.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

#### **4. Chủ động tích trữ, điều hoà, phân phối nguồn nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội**

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn thị xã; đẩy mạnh việc chuyển đổi sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại thời vụ, diện tích, giống cây trồng, vật nuôi theo định hướng chuỗi giá trị của các nhóm sản phẩm chủ lực, phù hợp với điều kiện nguồn nước của từng địa phương, lưu vực sông, hệ thống thủy lợi; ứng dụng và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi sử dụng ít nước, có khả năng chịu mặn, hạn cao; khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, ưu tiên cung cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, cây trồng lâu năm có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng, điều tiết nước hiệu quả, giám sát chặt chẽ việc sử dụng nước sinh hoạt, sản xuất để giảm thất thoát, lãng phí; tăng cường áp dụng các biện pháp, giải pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trong sản xuất nông nghiệp.

- Huy động các nguồn lực tiếp tục đầu tư hệ thống công trình thủy lợi trữ nước, điều hoà, phân phối nguồn nước trong thị xã; thực hiện các giải pháp tích trữ nước quy mô nhỏ, hộ gia đình phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.

- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

#### **5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước**

- Hoàn thành việc sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng thoát lũ theo thiết kế; trong đó ưu tiên các công trình có nguy cơ rủi ro cao, lưu vực tập trung dòng chảy nhanh, vùng hạ lưu các công trình có nhiều hộ dân sinh sống và các công trình hạ tầng kỹ thuật quan trọng.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng mới các đập, hồ chứa nước, công trình điều tiết nguồn nước theo đúng lộ trình Quy hoạch thủy lợi được phê duyệt để tích trữ nước, chuyển nước, kiểm soát mặn, cắt giảm lũ; nâng cấp, hiện đại hóa các công trình phòng chống tác hại của nước, bảo đảm an toàn chống lũ, nước biển dâng kết hợp kiểm soát nguồn nước.

- Rà soát, đánh giá lại công năng, nhiệm vụ, quy trình vận hành của các đập, hồ chứa nước; triển khai nạo vét bồi lắng lòng hồ, bảo đảm dung tích phòng lũ của hồ chứa theo thiết kế. Phối hợp với sở, ngành chức năng của tỉnh hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo, cơ sở thông tin dữ liệu liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước. Tăng cường công tác quản lý, vận

hành các đập, hồ chứa nước theo phân cấp quản lý, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **6. Phòng, chống, giảm thiểu tác động bất lợi do thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu**

- Tăng cường công tác phối hợp với Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn tinh để nắm bắt, kịp thời cung cấp thông tin, dữ liệu về thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu nhằm đảm bảo chủ động trong phát triển kinh tế - xã hội và dân sinh. Quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi lòng sông, hồ chứa,...

- Xây dựng, củng cố, nâng cấp bảo đảm an toàn công trình thủy lợi. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu vực trọng yếu, xung yếu nhằm phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **7. Ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại, thông minh, vật liệu thân thiện với môi trường, phục vụ quản lý nguồn nước, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường chuyển đổi số, hiện đại hóa công tác quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi, hệ thống chống ngập đô thị, khu dân cư.

- Chú trọng ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ để tái sử dụng nước và phát triển, tạo nguồn nước mới, thu, tích trữ, điều tiết, điều hoà, chuyển nước, liên kết nguồn nước; sử dụng tiết kiệm nước, hiệu quả, an toàn, tuần hoàn, giảm thất thoát nước, tăng hiệu quả sử dụng nước; giám sát, quan trắc an toàn cho hệ thống hồ, đập và mạng lưới khí tượng thủy văn và hệ thống quan trắc, cảnh báo động đất, sóng thần; quản lý hiệu quả nhu cầu sử dụng nước trong các ngành kinh tế, nhất là trong nông nghiệp.

- Vận dụng các cơ chế, chính sách để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ phục vụ bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

### **8. Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước**

- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt và công nghiệp; đánh giá khả năng chịu tải, phân vùng xả thải, hạn ngạch xả nước thải; xác định mục tiêu và lộ trình giảm xả thải vào môi trường nước mặt, vào công trình thủy lợi không còn khả năng chịu tải; tăng cường công tác quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

- Tăng cường tỷ lệ đầu nối nước thải từ hộ gia đình, cơ sở sản xuất đến hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung. Quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, xử lý nước thải, quan trắc, giám sát nước thải, đặc biệt đối với các loại hình sản xuất công nghiệp có nguy cơ gây ô nhiễm; tăng cường tỷ lệ tái sử dụng nước thải sau xử lý.

- Xây dựng và triển khai theo lộ trình việc cấm sử dụng các loại chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; thực hiện các biện pháp kiểm soát, hạn chế khai thác nước ngầm ở các khu vực có nguy cơ nhiễm mặn, sụt lún đất. Đẩy mạnh việc cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm nghiêm trọng. Bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ đầu nguồn; đẩy mạnh việc phủ xanh đất trống, đồi núi trọc, khu vực hoang hóa; tăng cường bảo vệ hệ sinh thái đất ngập nước và hệ sinh thái thủy sinh, rừng và các nguồn sinh thủy; ưu tiên thực hiện đối với các lưu vực đầm An Khê, đầm nước Mặn và các hệ thống công trình thủy lợi lớn, quan trọng.

- *Cơ quan chỉ đạo:* Ban Thường vụ Thị ủy.
- *Cơ quan thực hiện:* Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng nghiên cứu, quán triệt và cụ thể hóa thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kết luận số 36, Kế hoạch số 133 và Kế hoạch này phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

**2.** Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã theo thẩm quyền giám sát việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

**3.** Ủy ban nhân dân thị xã cụ thể hóa, triển khai thực hiện Kết luận số 36, Kế hoạch số 133 và Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy về kết quả thực hiện Kết luận số 36, Kế hoạch số 133 và Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo quy định.

**4.** Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thị xã tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân và đoàn viên, hội viên tích cực thực hiện các chủ trương, chính sách về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước và Kế hoạch này. Kịp thời phản ánh tình hình, kết quả thực hiện chính sách về an ninh nguồn nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

**5.** Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thị ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Ủy ban nhân dân thị xã và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- TT HĐND, UBND thị xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thị ủy,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc Thị ủy,
- Mặt trận, các tổ chức CT - XH thị xã,
- Các đ/c Thị ủy viên,
- C, PC, NC-TH VP thị xã,
- Lưu Văn phòng thị xã.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Bùi Văn Lý**